

THỜI KHÓA BIỂU HỌC SINH / Class schedule

LỚP/ Class: 7A - ISP05

Áp dụng từ ngày/Applied from: 06/04/2026

GVCN/Homeroom teacher: Sử Ái Hoàng Thu

BUỔI Session	TIẾT Period	THỜI GIAN Time	THỨ HAI Mon	THỨ BA Tue	THỨ TƯ Wed	THỨ NĂM Thu	THỨ SÁU Fri
SÁNG Morning		06:45 - 07:15	Ăn sáng				
		07:20 - 07:35	Chào cờ	Độc sách	Độc sách	Độc sách	Độc sách
	1	07:40 - 08:20	SHCN	LS&ĐL	English (Expat)	Âm nhạc	Tin học - CN-KT
	2	08:25 - 09:05	GDTC	LS&ĐL	English (Expat)	Âm nhạc	Tin học - CN-KT
	3	09:10 - 09:50	GDTC	KHTN	Công nghệ	GTS	GD&KNS
			Nghỉ giải lao				
	4	10:10 - 10:50	Ngữ Văn	Ngữ Văn	KHTN	Math	Toán
	5	10:55 - 11:35	Ngữ Văn	Ngữ Văn	Toán	Math	Toán
			Ăn trưa - Nghỉ trưa				
CHIỀU Afternoon	6	13:30 - 14:10	English (Expat)	English	Toán	English (Expat)	Đại sứ
	7	14:15 - 14:55	English (Expat)	English	KHTN	English (Expat)	Đại sứ
			Ăn xế - Nghỉ giải lao				
	8	15:15 - 15:55	English	English	GD&P (STEAM PBL)	Mỹ thuật	HĐTN.HN
	9	16:00 - 16:40	LS&ĐL	KHTN	GD&P (STEAM PBL)	Mỹ thuật	HĐTN.HN

*GTS: Giá trị sống *Tin học - CNKT: Công nghệ Kỹ thuật *GD&KNS: Giáo dục công dân *GD KT&PL: Giáo dục kinh tế và pháp luật *GDTK: Giáo dục thể chất
 *SHCN: Sinh hoạt chủ nhiệm *KHTN: Khoa học tự nhiên *GD&P (STEAM PBL): Giáo dục địa phương và dự án STEAM *HĐTN.HN: Hoạt động trải nghiệm - Hướng nghiệp

